

BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC “NÊU VÀ GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ” TRONG GIẢNG DẠY

Nguyễn Thị Thảo

Khoa Cơ bản - Trường Đại học Nguyễn Huệ

Email: thao1979lq2@gmail.com

Tóm tắt: Phương pháp dạy học “Nêu và giải quyết vấn đề” được xây dựng dựa trên bản chất của hoạt động dạy học tích cực, đặt người học vào trong tình huống có vấn đề, thúc đẩy người học sẵn sàng hoạt động một cách tự giác, tích cực, sáng tạo, có động cơ, có mục đích, phát huy năng lực giải quyết vấn đề và khi vấn đề được giải quyết, người học có được niềm vui và động lực mới cho những lần sau. Mức độ thành công của phương pháp này phụ thuộc rất nhiều vào nghệ thuật đặt vấn đề (xây dựng tình huống có vấn đề) và dẫn dắt vấn đề của người dạy, đó đó người dạy phải nắm chắc kiến thức và phải hiểu được người học. Đây là phương pháp dạy học thể hiện rõ được quan điểm “Lấy người học làm trung tâm” trong giảng dạy bậc đại học.

Từ khóa: Phương pháp dạy học “nêu và giải quyết vấn đề” trong giảng dạy, xây dựng các tình huống có vấn đề và cách giải quyết các tình huống đó.

Nhận bài: 14/03/2025; Biên tập: 15/03/2025; Phản biện: 18/03/2025; Duyệt đăng: 20/03/2025

1. Đặt vấn đề

Nghị quyết Trung ương 2 khóa VIII của Đảng đã khẳng định: “Cuộc cách mạng về phương pháp giáo dục phải hướng vào người học, rèn luyện và phát triển khả năng suy nghĩ, khả năng giải quyết vấn đề một cách độc lập, sáng tạo ngay trong quá trình học tập tại Nhà trường...”; cũng như Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đã nêu: “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại phát huy tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực,...”.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Dạy học nêu và giải quyết vấn đề

Như vậy, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của người học đã được đặt ra và định hướng quan trọng về cải cách giáo dục của nước ta hiện nay. Trong đó, phương pháp “Nêu và giải quyết vấn đề” là một trong những phương pháp dạy học phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục nước ta hiện nay. Việc áp dụng phương pháp dạy học “Nêu và giải quyết vấn đề” có tác dụng tích cực hóa hoạt động của người học, nhằm rèn luyện, phát triển năng lực tư duy và tính sáng tạo của người học, thể hiện rõ quan điểm “Lấy người học làm trung tâm” trong giảng dạy bậc đại học. Đặt người học vào trong tình huống không chỉ giúp người học có được tri thức mới mà còn thông qua quá trình giải quyết vấn đề để rèn

cho người học năng lực giải quyết vấn đề, thúc đẩy người học sẵn sàng hoạt động một cách tự giác, tích cực, tinh thần sáng tạo, tự học, có động cơ, có mục đích và khi vấn đề được giải quyết, người học có niềm vui, động lực mới cho những lần học sau.

Tuy nhiên, để thể hiện tốt phương pháp dạy học nêu vấn đề, đòi hỏi giảng viên phải tạo được các tình huống có vấn đề, mà một tình huống có vấn đề đối với người học khi nó chứa đựng vấn đề chưa biết, phù hợp với nhu cầu, khả năng vốn có của cá nhân đó và khi giải quyết được vấn đề, cá nhân đạt được một bước phát triển mới. Ngoài ra, phương pháp dạy học “Nêu và giải quyết vấn đề” còn được xây dựng trên nguyên tắc tính tích cực, tự giác, độc lập nhận thức của người học trong giáo dục bởi vì nó kêu gọi được động cơ học tập. Bên cạnh đó người giảng viên còn phải sử dụng nhiều phương pháp, kỹ năng sư phạm như: đối thoại, quan sát sư phạm, có trình độ tranh luận và phải là nhà sư phạm thực thụ. Là chủ thể tổ chức, điều khiển, quyết định mức độ tham gia tích cực của học viên trong việc giải quyết vấn đề.

Bản chất của dạy học “Nêu và giải quyết vấn đề” là một phương pháp dạy học tích cực, trong đó giảng viên là người tạo ra những tình huống có vấn đề; học viên tự giác, chủ động, sáng tạo để phát hiện và giải quyết vấn đề. Cụ thể, tình huống có vấn đề là những mâu thuẫn giữa cái đã biết (tri thức, kinh nghiệm, cách thức hoạt động) và cái phải tìm (những tri thức mà chủ thể chưa biết, cần tìm tòi và giải đáp). Mâu thuẫn này phải phù hợp với năng lực và khả năng nhận biết của người học để tháo gỡ được những khó khăn và tạo ra sự thoải mái khi giải quyết vấn đề.

2.2. Các giai đoạn trong dạy học nêu và giải quyết vấn đề

Trong dạy học chúng ta thường gặp một số loại tình huống như là:

+ Tình huống nghịch lý: Đó là tình huống thoát nhìn tưởng như vô lý, đi ngược lại những lý thuyết đã được công nhận chung. Đối với người học, tình huống này được tạo ra bằng cách giới thiệu những sự kiện, hiện tượng trái với quan điểm thông thường, với kinh nghiệm của cá nhân họ. Việc giải quyết những tình huống này có thể đem lại một lý thuyết mới, loại bỏ những lý thuyết lỗi thời.

+ Tình huống lựa chọn: Đó là tình huống xuất hiện khi người học đứng trước nhiều phương án giải quyết, phương án nào cũng có lý. Nhưng chỉ có thể lựa chọn một phương án duy nhất mà thôi.

+ Tình huống bác bỏ: Đó là tình huống đặt ra khi người học đứng trước một kết luận, một luận đề sai lầm, phản khoa học. Nhiệm vụ của người học là đưa ra những luận chứng để bác bỏ chúng.

+ Tình huống tại sao: Là tình huống trong đó có những sự kiện, hiện tượng mà với kinh nghiệm của người học không thể giải quyết và luôn thốt ra câu hỏi "Tại sao". Trong dạy học, tình huống này rất phổ biến và hiệu nghiệm.

Do đó, để giải quyết tốt việc "Nêu và giải quyết vấn đề" trong dạy học người ta thường thực hiện một số giai đoạn sau:

Giai đoạn 1: Đặt vấn đề (nêu vấn đề) với sự dẫn dắt của người dạy, giảng viên đưa ra các tình huống có vấn đề, nêu vấn đề một cách rõ ràng, giai đoạn này có thể thực hiện theo 2 bước:

Bước 1: Giới thiệu tình huống có vấn đề

Tùy thuộc vào tình huống có vấn đề được nêu ra mà chúng ta có thể sử dụng nhiều cách thức khác nhau để giới thiệu nó như kể một câu chuyện, xem một đoạn video, đưa ra một câu hỏi, sử dụng tình huống thực tế xảy ra trong cuộc sống,... chứa đựng vấn đề người dạy dự định trước đó. Tuy nhiên, việc lựa chọn cách thức giới thiệu phải hết sức thận trọng, không làm mất thời gian và gây sự nhầm lẫn ở người học, khiến người học khó tiếp cận vấn đề nêu ra.

Bước 2: Làm sáng tỏ vấn đề

Mục đích của bước này là giúp người học nhận được vấn đề tồn tại trong tình huống. Trong thực tế dạy học, rất ít khi tất cả người học có thể nhận ra vấn đề ngay sau khi tình huống được đưa ra. Lúc đó, người dạy sẽ sử dụng hệ thống các câu hỏi có liên quan đến tình huống đưa ra để giúp đỡ người học. Theo đó, có hai dạng câu hỏi được đề cập. *Một là*, những câu hỏi gợi lại dấu hiệu đã biết trong tình huống. *Hai là*, những câu hỏi giúp người học xác định điều mà chúng cần biết thêm.

Cùng với việc giới thiệu tình huống có vấn đề và làm sáng tỏ vấn đề thì việc kích thích hứng thú nhận thức ở người học cũng là điều hết sức quan trọng trong giai

đoạn này. Muốn vậy, hình thức giới thiệu phải lôi cuốn và sau khi đưa người học nhận diện được vấn đề thì cần làm cho họ hiểu được đó là vấn đề mà việc giải quyết nó là hết sức cần thiết với chính người học từ đó giúp người học phát huy được tư duy sáng tạo, tính tự học, tự nghiên cứu được tốt hơn.

Giai đoạn 2: Giải quyết vấn đề

Để thực hiện tốt cách giải quyết vấn đề trong các tình huống dạy học thường gồm các bước:

Bước 1: Tiếp cận và phát hiện vấn đề

Trong bước này giảng viên nên cho học viên làm các việc: Xác định nhiệm vụ, xác định những dữ kiện, câu hỏi; quan sát những yếu tố đã cho, sàng lọc những thuộc tính, tính chất; tưởng tượng tình huống nêu lại vấn đề bằng chính ngôn ngữ của mình.

Bước 2: Định hướng giải quyết vấn đề

Trong bước này nên cho học viên tiến hành các việc như: Tổ chức, sắp xếp dữ kiện theo các thuộc tính, nhớ lại những thông tin phù hợp; "mô hình hóa" tình huống bằng hình vẽ hoặc bảng, biểu,... bởi những ký hiệu phù hợp; phỏng đoán. Lúc này, các giải pháp khả thi được miêu tả và được xem xét trong đầu.

Bước 3: Tìm và trình bày cách giải quyết vấn đề

Từ những kết quả của những bước trước phải cần chọn ra những phương pháp hợp lý nhất, rút ra kết luận và xác định câu trả lời. Để làm được việc này, đối với mỗi vấn đề cần phải sử dụng một số cách như là nhận thức được kiểu vấn đề, suy luận ngược lại; phán đoán và kiểm tra, thử sai; lập bảng biểu; ước tính; sử dụng kỹ năng đại số, kỹ năng hình học.

Bước 4: Kiểm tra và đánh giá

Trong bước này nên thực hiện các việc: Kiểm tra và xác định kết luận; giải thích vì sao kết luận đó đúng; phát biểu thành lời cách làm để có được kết luận, có những vấn đề có thể mở rộng để học viên phát triển tư duy, đặc biệt là tư duy sáng tạo.

Chẳng hạn, giảng viên có thể cho một bài toán có lời giải sẵn và đặt vấn đề cho học viên là hãy phát hiện nguyên nhân sai lầm và sửa chữa sai lầm trong lời giải bài toán sau:

Xác định m để phương trình:

$(m + 1)\cos^2 x + 2(m + 2)\cos x + 4 = 0$ (1) có nghiệm.

Giải: Đặt $t = \cos x$.

Khi đó, phương trình (1) trở thành:

$$(m + 1)t^2 + 2(m + 2)t + 4 = 0$$
 (2)

Phương trình (1) có nghiệm khi và chỉ khi phương trình (2) có nghiệm.

$$\Leftrightarrow \Delta'_{(2)} = (m + 2)^2 - 4(m + 1) \geq 0$$

Vậy với mọi m thì phương trình đã cho có nghiệm.

Lời giải trên sai lầm ở chỗ:

Thứ nhất, thiếu xét trường hợp $m + 1 = 0$ (hệ số bậc 2 chứa tham số).

Thứ hai, học viên đó không ý thức được điều kiện của t nên đã phát biểu bài toán thành: “*Xác định m để phương trình $(m + 1)t^2 + 2(m + 2)t + 4 = 0$ có nghiệm*” chính vì vậy dẫn đến kết quả sai. Với bài toán này, đặt $t = \cos x$, khi đó điều kiện của t là $-1 \leq t \leq 1$. yêu cầu của bài toán này chuyển thành:

“*Xác định m để phương trình $(m + 1)t^2 + 2(m + 2)t + 4 = 0$ có nghiệm thỏa mãn $-1 \leq t \leq 1$ ”.*

Tùy theo từng đối tượng nếu người học yếu thì ta có thể chia nhỏ câu hỏi gọi vấn đề để học viên suy nghĩ và tìm ra hướng giải quyết.

Chẳng hạn, muốn giải quyết bài toán này, giảng viên có thể nêu các câu hỏi dẫn dắt như sau:

- Kiểm tra phương pháp giải bài toán trên? có thiếu bước nào không?
- Điều kiện của t là gì?
- Việc chuyển bài toán sang bài toán ẩn t đã đúng chưa?
- Hãy giải bài toán đối với ẩn t ?
- Phương trình $(m + 1)t^2 + 2(m + 2)t + 4 = 0$ có

nghiệm thỏa mãn $-1 \leq t \leq 1$ khi và chỉ khi nào?

Khi học viên biết được sai lầm của bài giải thì sau đó giảng viên kết luận cho bài toán đó.

Kết thúc giai đoạn này, người học đã giải quyết được vấn đề nêu ra. Có thể nói, đây là giai đoạn mà người học phải vận dụng tri thức, kỹ năng, kỹ xảo đã có, tiến hành các thao tác tư duy để đưa ra những phương án giải quyết vấn đề gặp phải. Các phương án được tìm ra cần được phân tích, so sánh và đánh giá xem có thực hiện được việc giải quyết vấn đề hay không, so sánh để lựa chọn phương án tối ưu. Nếu quá trình thực hiện kế hoạch giải quyết vấn đề gặp trở ngại, người học sẽ quay trở lại xem xét vấn đề và lựa chọn phương án khác, phù hợp hơn. Vì thế, việc khuyến khích người học đưa ra nhiều phương án là việc làm hết sức quan trọng trong giai đoạn này. Việc tin tưởng và dành thời gian cho người học thực nghiệm phương án lựa chọn cũng rất cần thiết. Làm việc nhóm cũng giúp người học rút ngắn thời gian giải quyết vấn đề, dễ dàng hơn trong việc lựa chọn phương án tối ưu cũng như giúp cho môi trường học tập trở nên thân thiện, cởi mở, tạo động lực cho việc giải quyết các khó khăn.

Như vậy, thông qua việc phân tích cấu trúc của dạy học giải quyết vấn đề, chúng ta có thể thấy trong suốt quá trình giải quyết tình huống có vấn đề đặt ra ngay ở đầu buổi học, người học có thể gặp phải rất nhiều vấn đề khác. Vì thế chu trình thực hiện các bước trên được thực hiện nhiều lần, các bước có thể thực hiện cùng lúc.

Thực tế trong các trường đại học nói chung hiện nay, cơ bản là đa số các giảng viên nắm chắc nội dung, vận dụng tốt phương pháp, truyền thụ được nhiều kiến thức cho học viên. Song bên cạnh đó vẫn còn có một số ít giảng viên nắm chưa chắc, vận dụng thiếu linh hoạt phương pháp dạy học nêu vấn đề cũng như giải quyết vấn đề trong huấn luyện thực hành dẫn đến việc đặt vấn đề chưa sát nội dung tình huống, giải quyết vấn đề chưa sâu, còn xuôi chiều làm cho chất lượng, kết quả các buổi học chưa cao. Vì vậy, muốn đạt được kết quả tốt, khi thực hiện phương pháp dạy học “*Nêu và giải quyết vấn đề*” trong giảng dạy thì cần có cả người dạy và người học làm tốt một số nội dung sau đây:

Một là, chuẩn bị vấn đề (xây dựng tình huống có vấn đề hay có thể gọi là xây dựng tình huống chiến thuật): Đối với giảng viên đây là bước đầu tiên phải tiến hành. Muốn kích thích tính tò mò, sự ngạc nhiên thú vị, sự nghi ngờ, thắc mắc, muốn giải quyết vấn đề của học viên thì giảng viên phải chuẩn bị bài kỹ các nội dung. Trước hết phải tìm hiểu vấn đề bằng cách nghiên cứu mục đích, yêu cầu, nội dung, trọng tâm của bài giảng, đặc biệt là chuẩn đầu ra của từng bài học; thu thập xử lý các tài liệu có liên quan, nghiên cứu kỹ các vấn đề xảy ra xung quanh bài toán đó. Các tình huống được xây dựng phải ngắn gọn, rõ ràng, sát thực tế cuộc sống, càng kích thích tính năng động, sáng tạo, sự đào sâu suy nghĩ để xử lý tình huống của học viên bấy nhiêu và ngược lại. Do đó, để chuẩn bị được các tình huống có vấn đề sâu sắc khi giảng đạt kết quả tốt, đòi hỏi bản thân từng giảng viên phải dày công nghiên cứu và chuẩn bị, các bộ môn phải tích cực thông qua bổ sung cho giảng viên cả nội dung và phương pháp, đặc biệt là phương pháp nêu và giải quyết vấn đề sao cho ngắn gọn, súc tích. Sau đó, giảng viên tiếp tục hoàn chỉnh nội dung, tiến hành thực luyện, giảng thử, chuẩn bị mọi mặt cho các buổi học tiếp theo.

Hai là, đặt và giải quyết vấn đề: Đây là bước quan trọng nhằm nâng cao nhận thức, phát huy tính năng động, sáng tạo trong học tập của học viên. Người giảng viên đặt vấn đề hay, điều khiển buổi học tốt sẽ tạo tâm lý tự tin, thoải mái trong học tập của học viên. Người học có điều kiện phát huy hết khả năng trí tuệ của bản thân, sử dụng toàn bộ khối kiến thức đã thu nhận được trong học tập, nghiên cứu các bài tập trước đây vào giải quyết các tình huống đang đặt ra trước mắt họ. Đặc biệt, để có một buổi học hay thì việc đầu tiên là người giảng viên phải nghiên cứu kỹ trước nội dung để xây dựng hệ thống câu hỏi, giải đáp và giải quyết vấn đề (phương pháp đàm thoại nêu vấn đề) nhưng câu hỏi đưa ra phải vừa sức đối với đối tượng mình đang dạy hoặc nếu câu hỏi phức tạp thì giảng viên có thể chia nhỏ nhiệm vụ học tập phức tạp thành những nhiệm vụ học tập nhỏ vừa sức. Người học tự mình giải quyết các nhiệm vụ nhỏ, lớn dần và cuối

cùng giải quyết vấn đề của bài học sau đó giảng viên kết luận tính đúng sai của việc giải quyết vấn đề đó. Còn nếu người học chưa thể giải quyết được vấn đề thì sau khi đặt vấn đề (nêu tình huống) người giảng viên phải khơi gợi những tri thức mà học viên đã có, làm tiền đề công cụ cho việc giải quyết tình huống đó... Đánh giá nhận thức của học viên bằng cách cho họ đưa ra các luận cứ về lý luận và thực tiễn, chứng minh cho cách giải quyết vấn đề của mình là đúng. Trường hợp trong một bài toán có nhiều cách giải (giải quyết vấn đề) là điều hết sức thuận lợi cho người dạy trong quá trình duy trì thảo luận. Ngược lại, khi tình huống chỉ có một cách giải quyết, lúc này đòi hỏi người dạy phải phát huy tính năng động sáng tạo, bản lĩnh nghề nghiệp của mình, tìm ra những mâu thuẫn mới phát sinh trong quá trình giải quyết vấn đề hoặc những nội dung học viên giải quyết chưa sâu, chưa sát với tình hình thực tế, chưa định hướng lại nhận thức cho học viên trong cách giải quyết vấn đề. Lúc này giảng viên lôi cuốn học viên vào cùng giải quyết vấn đề và giải quyết một cách linh hoạt, tạo điều kiện cần chú ý và đáng quan tâm khi giải quyết các tình huống đưa ra làm cho người học tự tin hơn. Mức độ thành công của phương pháp này phụ thuộc rất nhiều vào nghệ thuật đặt vấn đề và dẫn dắt giải quyết vấn đề của người dạy. Do đó, người dạy phải nắm chắc kiến thức và phải hiểu người học.

Đối với học viên: Để giải quyết tốt các tình huống, từng người phải tìm cho mình cách tiếp cận và giải quyết vấn đề tối ưu nhất, bằng cách tìm ra các mâu thuẫn nội tại của vấn đề, gắn chặt nguyên tắc lý luận với tình hình thực tiễn. Thông qua đó, làm cho người học hiểu sâu, nhớ lâu, nắm chắc nội dung bài học.

Khi vấn đề được học viên thảo luận, phân tích và đưa ra cách giải quyết vấn đề thì giảng viên tiến hành tóm tắt, kết luận vấn đề, gợi tình huống tiếp theo để học viên nghiên cứu.

3. Kết luận

Như vậy, có thể nói rằng dạy học “Nêu và giải quyết vấn đề” là phương pháp dễ áp dụng và để đạt hiệu quả cao. Áp dụng phương pháp này sẽ kích thích tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học, tạo điều kiện cho người học chủ động tìm kiếm tri thức, nâng cao hiệu quả học tập, có điều kiện rèn luyện toàn diện bản thân. Tuy nhiên để thực hiện tốt các phương pháp này đòi hỏi người dạy phải rất hiểu trình độ của người học, phải nắm rất vững nội dung bài giảng và luôn linh hoạt khéo léo đưa người học vào hoàn cảnh có vấn đề, giúp họ giải quyết vấn đề để thoát khỏi tình huống đó. Ngoài ra, người dạy phải luôn luôn quản lý tốt thời gian và tiến trình giờ giảng. Cuối cùng, người dạy phải biết kết hợp với các phương pháp dạy học khác khi cần thiết. Có như vậy mới có thể đạt được những giờ dạy thành công. ○

Tài liệu tham khảo

- [1]. Lê Huy Hoàng, *Dạy học Giải quyết vấn đề*, NXB Đại học sư phạm Hà Nội, 2010.
- [2]. Trần Thị Hương, *Dạy học tích cực*, NXB Đại học Sư phạm Tp.Hồ Chí Minh, 2012.
- [3]. Lê Văn Nam, *Dạy học nêu vấn đề lý thuyết và ứng dụng*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2008.
- [4]. Thái Duy Tuyên, *Giáo dục học hiện đại*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001.

THE MEASURES TO IMPROVE THE QUALITY OF TEACHING “RAISING AND SOLVING PROBLEMS” IN TEACHING

Nguyen Thi Thao

Faculty of Basic Sciences, Nguyen Hue University

Email: thao1979lq2@gmail.com

Abstract: The teaching method “Problem raising and solving” is built on the nature of active teaching activities, placing the learners in problematic situations; motivating them to be ready to act voluntarily, actively, creatively, with motivation, with purpose; developing problem-solving ability and when the problem is solved, they have joy and new motivation for the next time. The success of this method depends largely on the teacher’s art of raising problems (building problematic situations) and leading the problem, so the teacher must have a firm grasp of knowledge and must understand the learners. This is a teaching method that clearly demonstrates the “Student-centered” perspective in the university teaching.

Keywords: The teaching method of “raising and solving problems” in teaching, creating problematic situations and ways to solve those situations.